

**CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN TÍN VIỆT**

Số: 232/2025/VietCredit-BC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

1. Môi trường kinh doanh năm 2024

Năm 2024, kinh tế Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể, với GDP tăng 7,09%, đạt 476,3 tỷ USD, cao hơn mức 5,05% của năm 2023. Trong năm 2024, xuất khẩu tăng 14,3% lên 405,53 tỷ USD, trong khi nhập khẩu tăng 16,7% đạt 380,76 tỷ USD, dẫn đến thặng dư thương mại 24,77 tỷ USD.

Năm 2024 đánh dấu một bước chuyển mình tích cực trong quá trình phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam.

Trong năm 2024, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tiếp tục triển khai các chính sách tiền tệ linh hoạt nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Cụ thể, ngân hàng đã thực hiện 03 đợt điều chỉnh lãi suất điều hành với tổng mức giảm dao động từ 1% đến 1,5%/năm. Các đợt điều chỉnh này không chỉ giúp giảm áp lực tài chính cho các tổ chức tín dụng mà còn khuyến khích việc giảm lãi suất cho vay, từ đó hỗ trợ trực tiếp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

Trong năm 2024, hoạt động cho vay tiêu dùng có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ so với năm trước. Mức tăng trưởng cho vay tiêu dùng đạt khoảng 4,5% so với cuối năm 2023, thể hiện niềm tin ngày càng tăng của người dân vào các sản phẩm tín dụng tiêu dùng. Mặc dù vẫn tồn tại không ít thách thức, tỷ lệ nợ xấu trong tín dụng tiêu dùng được duy trì ở mức kiểm soát, khoảng 3%, nhờ vào các biện pháp giám sát và quản lý rủi ro hiệu quả từ các tổ chức tài chính.

Nhờ vào loạt chính sách hỗ trợ kinh tế và sự điều chỉnh linh hoạt của Ngân hàng Nhà nước, kết quả tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2024 ước đạt khoảng 7,09%, vượt trội so với mức 5,05% của năm 2023. Sự tăng trưởng này được thúc đẩy bởi cải thiện đáng kể trong hoạt động sản xuất, đầu tư, và sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế với trọng tâm phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, cùng với hoạt động xuất nhập khẩu phục hồi tốt.

Nhìn chung, năm 2024 đã thể hiện một bức tranh kinh tế tích cực với các chính sách tiền tệ hiệu quả, hoạt động tín dụng tiêu dùng được cải thiện và tăng trưởng GDP mạnh mẽ, đánh dấu bước tiến vững chắc của nền kinh tế Việt Nam trên con đường hội nhập và phát triển bền vững.



2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Kết quả kinh doanh năm 2024 VietCredit ghi nhận như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng/%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Thực hiện/ Kế hoạch 2024
Tổng tài sản	6.333.763	8.163.104	129%
Tổng vốn huy động	5.209.801	7.016.853	135%
Cho vay khách hàng	5.183.092	6.299.656	122%
Tổng lợi nhuận trước thuế	51.057	-155.668	-305%
Tỷ lệ nợ xấu	12,90%	5,02%	161%
Tổng thu nhập hoạt động	1.645.000	1.019.527	62%
Chi phí hoạt động	706.227	466.826	66%

- **So với kế hoạch 2024, các chỉ tiêu vượt kế hoạch bao gồm:**

- **Tổng Tài sản** ghi nhận **8.163** tỷ đồng, đạt 129% so với kế hoạch 2024 và tăng 19,2% so với cùng kỳ năm 2023.
- **Tổng vốn huy động** ghi nhận gần **7.017** tỷ đồng tương ứng với quy mô kinh doanh và đạt 135% so với kế hoạch; tăng 21,9% so với cuối năm 2023.
- **Cho vay khách hàng** (sau W/O) đến cuối năm 2024 ghi nhận **6.300** tỷ đồng, đạt 122% so với kế hoạch; tăng 36,3% so với cuối năm 2023.
- **Tỷ lệ nợ xấu (NPL)** toàn hàng sau W/O là **5,02%**.
- **Chi phí hoạt động** ghi nhận **466** tỷ đồng, thực hiện 66% so với kế hoạch, giảm 19% so với cùng kỳ năm ngoái do việc tái cấu trúc mô hình hoạt động, tiết giảm chi phí.

- **Nhóm chỉ tiêu chưa hoàn thành kế hoạch, bao gồm:**

- **Tổng thu nhập hoạt động (TOI)** ghi nhận 1.019 tỷ đồng, chỉ đạt 62% so với kế hoạch năm 2024 do: Để thực hiện tái cơ cấu mô hình kinh doanh từ truyền thống sang phương thức điện tử, VietCredit đã đóng tắt cả mạng lưới giới thiệu dịch vụ trên toàn quốc từ tháng 6 và dừng giải ngân trên các kênh truyền thống từ tháng 9 nên dư nợ cho vay tiêu dùng qua hình thức thẻ tín dụng nội địa liên tục giảm mạnh trong năm 2024 làm cho thu nhập từ lãi và phí giảm tương ứng. Dư nợ cho vay bằng phương thức điện tử có sự tăng trưởng mạnh từ tháng 11 tuy nhiên trong thời gian ngắn nên tỷ trọng đóng góp vào thu nhập hoạt động chưa đáng kể.
- **Lợi nhuận trước thuế (LNTT)** năm 2024 ghi nhận lỗ 155 tỷ đồng: Việc tăng trưởng dư nợ của trung tâm kinh doanh kỹ thuật số DLC và kiểm soát tốt chi phí hoạt động chưa thể bù đắp ngay lập tức cho phần giảm của tổng thu nhập hoạt động của sản phẩm truyền thống.

Đây là nguyên nhân chính làm cho VietCredit lỗ trong năm 2024 và không đạt kế hoạch như đã giao.

- **Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) và tỷ lệ dự trữ thanh khoản:** VietCredit tuân thủ theo đúng quy định tại Thông tư số 23/2020-TT-NHNN ngày 31/12/2020, rủi ro được quản lý chặt chẽ, mang đến sự ổn định tài chính, hỗ trợ hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả.

3. Kết quả công tác điều hành năm 2024

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy thách thức nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội cho nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng. Với sự phục hồi của chuỗi cung ứng toàn cầu, cùng chính sách điều hành linh hoạt của Chính phủ, nền kinh tế Việt Nam đã có những bước tiến tích cực. Tuy nhiên, áp lực từ lạm phát, chi phí vốn cao và diễn biến phức tạp của thị trường tài chính quốc tế vẫn tạo ra những thách thức không nhỏ đối với hoạt động kinh doanh trong nước. Trong lĩnh vực tài chính tiêu dùng, nhu cầu tín dụng có dấu hiệu phục hồi, nhưng vẫn chưa trở lại mức tăng trưởng cao như giai đoạn trước đại dịch. Theo Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA), tốc độ giải ngân cho vay tiêu dùng năm 2024 đã có sự cải thiện so với năm trước nhưng vẫn còn nhiều khó khăn trong kiểm soát nợ xấu và nâng cao chất lượng tài sản.

Trong bối cảnh đó, VietCredit tiếp tục duy trì chiến lược thích ứng linh hoạt để vượt qua những biến động của thị trường. Công ty đã đẩy mạnh số hóa trong quy trình hoạt động, tối ưu hóa công nghệ tài chính nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và gia tăng trải nghiệm khách hàng. Đồng thời, VietCredit tập trung vào việc quản trị rủi ro chặt chẽ, điều chỉnh danh mục tín dụng một cách linh hoạt để đảm bảo an toàn tài chính trong giai đoạn đầy biến động. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực, đào tạo chuyên sâu và nâng cao năng lực cạnh tranh để sẵn sàng nắm bắt cơ hội trong những năm tiếp theo. Những nỗ lực này đã giúp VietCredit không chỉ ổn định hoạt động mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

- **Trung tâm kinh doanh Cho vay kỹ thuật số (DLC):** DLC được thành lập vào ngày 10/5/2024. Sau 06 tháng đi vào vận hành, Dư nợ cho vay kỹ thuật số - DLC tại ngày 31/12/2024 ghi nhận mức 1.155 tỷ đồng, chiếm 18,3% tổng dư nợ toàn danh mục. Dư nợ cho vay kỹ thuật số sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ, dự kiến là kênh tạo ra dư nợ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng dư nợ của năm 2025. Không chỉ dừng lại ở việc tăng dư nợ, kết quả kinh doanh của DLC cũng rất khả quan, khẳng định việc chuyển đổi định hướng kinh doanh là hoàn toàn đúng đắn. Năm 2025, với việc nâng cao công nghệ, mở rộng quy mô các kênh, đa dạng hóa sản phẩm, lợi nhuận từ sản phẩm cho vay kỹ thuật số sẽ có sự bứt phá, đóng vai trò chủ đạo trong kết quả kinh doanh toàn Công ty.
- **Hoạt động ứng dụng công nghệ:**
 - Mảng CNTT sẽ là trọng tâm chiến lược, thúc đẩy số hóa toàn diện, tối ưu vận hành và nâng cao trải nghiệm tài chính số. Hệ thống bảo mật được nâng cấp theo tiêu chuẩn quốc tế như

ISO 27001, PCI DSS, đồng thời áp dụng giám sát an ninh mạng theo thời gian thực để phát hiện và xử lý rủi ro kịp thời.

- VietCredit chú trọng phát triển nhân lực CNTT với các chương trình đào tạo chuyên sâu về AI, Cloud, Cybersecurity, DevSecOps, kết hợp chính sách đãi ngộ cạnh tranh để thu hút nhân tài. Hạ tầng CNTT được nâng cấp với giải pháp Disaster Recovery và High Availability nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, xây dựng Data Warehouse để tối ưu lưu trữ và khai thác dữ liệu, đồng thời tái cấu trúc hệ thống giúp tích hợp linh hoạt với các đối tác số.
 - Công ty cũng đẩy mạnh số hóa quy trình, ứng dụng RPA để tự động hóa nghiệp vụ, khai thác AI, Machine Learning, Big Data và LLM trong phân tích dữ liệu, chấm điểm tín dụng và dự báo nhu cầu khách hàng. Với định hướng này, VietCredit cam kết nâng cao hiệu suất vận hành, bảo mật thông tin và mang đến trải nghiệm tài chính hiện đại, tối ưu nhất cho khách hàng.
- **Hoạt động xử lý nợ xấu bán cho VAMC và xử lý nợ theo đề án Tái cấu trúc:** Năm 2024, Công ty đã tích cực xử lý các khoản nợ đã bán cho VAMC và xử lý nợ theo đề án Tái cấu trúc với tổng số thu đạt được là 35.308.854.644 đồng. Chi tiết như sau:
- Công ty CP Thép lá Thống Nhất (TNFS): 35.308.854.644 đồng, cao hơn so với 15.000.022.920 đồng thu được vào năm 2023, nhờ việc bám sát kế hoạch kinh doanh và dòng tiền của khách hàng để có phương án thu hồi nợ tốt nhất.
 - Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Ngân Trung: Công ty đã thực hiện mua lại khoản nợ từ VAMC do TPDB VAMC B-0519951 đến hạn thanh toán vào ngày 24/12/2024. Đồng thời công ty thực hiện sử dụng trích lập dự phòng để xử lý rủi ro với số tiền 13.000.000.000 đồng sau khi mua nợ từ VAMC.
 - Công ty CP Med-Aid Công Minh: Công ty đã thuê tổ chức bán hàng nghề bán đấu giá tài sản để thực hiện thủ tục bán đấu giá khoản nợ. Hiện đang trong tiến trình xử lý thủ tục bán đấu giá.
- **Hoạt động bán nợ:** trong năm 2024, Công ty đã thực hiện bán các khoản nợ quá hạn với tổng dư nợ tương đương 1.259 tỷ đồng (dư nợ gốc tương đương 747 tỷ đồng), thu về 332 tỷ đồng doanh thu.
- **Hoạt động nhân sự:**
- Bám sát định hướng kinh doanh của Công ty, Phòng Quản lý Nguồn nhân lực đã chủ động tư vấn, điều chỉnh cơ cấu tổ chức và chính sách nhân sự phù hợp với từng giai đoạn phát triển.
 - Trong định hướng Chuyển đổi số, HR đã triển khai tái cấu trúc nhân sự nhằm tối ưu hóa đội ngũ và nâng cao năng suất lao động. Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số nhân sự là 210 CBNV, giảm 981 người (82%) so với cùng kỳ năm 2023. Mặc dù số lượng nhân sự giảm 85%, năng suất lao động và tổng giải ngân đã tăng đáng kể, vượt trội so với mô hình bán hàng trực tiếp trước đây.

- Bên cạnh đó, HR đã đề xuất khôi phục và bổ sung các chế độ phúc lợi cơ bản, nhằm tạo động lực và khích lệ CBNV gắn bó, đồng hành cùng Công ty trong hành trình phát triển bền vững.

II. ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2025

1. Môi trường kinh doanh năm 2025

Căn cứ tình hình kinh tế thế giới và trong nước, cùng các báo cáo phân tích dự báo của các chuyên gia trong nước, BĐH nhận định một số thách thức cho hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

a. Tình hình đầu tư sản xuất, lãi suất, tỷ giá, lạm phát trong và ngoài nước

Thế giới:

Trên thế giới, lo ngại về suy thoái kinh tế Hoa Kỳ gia tăng, ảnh hưởng đến thị trường châu Á. Lợi suất trái phiếu Hoa Kỳ giảm mạnh, dẫn đến kỳ vọng về việc Cục Dự trữ Liên bang (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất trong năm nay. Tuy nhiên, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) khuyến cáo các ngân hàng trung ương nên thận trọng trong việc giảm lãi suất do lạm phát trong lĩnh vực dịch vụ vẫn còn dai dẳng.

Trong nước:

- Trong 2 tháng đầu năm 2025, tỷ giá USD tự do tăng gần 3% và tiếp tục đạt mức cao mới. Nguyên nhân chủ yếu do sự khác biệt trong chính sách tiền tệ giữa Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). FED duy trì lãi suất cao để kiểm soát lạm phát, trong khi NHNN áp dụng chính sách tiền tệ linh hoạt nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Theo dự báo của KBSV, tỷ giá cuối năm 2025 có thể đạt khoảng 26.000 VND/USD, tăng 2% so với năm 2024..
- Hoạt động xuất nhập khẩu trong 2 tháng đầu năm 2025 có dấu hiệu tích cực. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2024, với Mỹ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Các mặt hàng chủ lực như máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt trị giá xuất khẩu cao nhất, mặc dù giảm 17,4% so với tháng trước, đạt 6,05 tỷ USD.
- Tuy nhiên, trong tháng 2, Việt Nam ghi nhận mức thâm hụt thương mại hiếm hoi 1,55 tỷ USD, chủ yếu do nhập khẩu tăng 40% và xuất khẩu tăng 25,7% so với cùng kỳ năm trước.
- Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam duy trì ổn định. Trong năm 2023, vốn FDI thực hiện đạt 23,18 tỷ USD, tăng 3,5% so với năm trước.
- Xu hướng này dự kiến tiếp tục trong năm 2025, với nhiều dự án mới được cấp phép trong các lĩnh vực sản xuất và công nghệ cao.
- Lạm phát được dự báo tiếp tục ổn định trong năm 2025. Giá cả hàng hóa chủ lực duy trì ổn định nhờ nguồn cung đảm bảo và nhu cầu tiêu dùng ở mức vừa phải, dù lương cơ bản có tăng. Quốc hội đã thông qua quyết định cải cách tiền lương trong năm 2024, và Chính phủ

tiếp tục duy trì các gói kích thích tài khóa để hỗ trợ nền kinh tế. Ngành hàng tiêu dùng thiết yếu dự kiến hưởng lợi từ nhu cầu tiêu dùng trong nước, khi chỉ số niềm tin của người tiêu dùng bắt đầu phục hồi.

- Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay được dự báo duy trì ở mức thấp và ổn định. Tuy nhiên, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế vẫn là một ẩn số và chưa có dấu hiệu cải thiện rõ ràng so với năm 2024, do nhu cầu tín dụng chưa phục hồi mạnh mẽ.

b. Nhu cầu của người dân

Người dân tiếp tục thắt chặt chi tiêu, chỉ chi tiêu và ưu tiên cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, tiếp tục hạn chế chi tiêu mua sắm xa xỉ (điện thoại di động, du lịch, quần áo, đồ trang sức v.v...).

2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025

a. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Nhằm ứng phó linh hoạt trong công tác điều hành hoạt động, BDH đã xây dựng kịch bản kinh doanh năm 2025 với chủ trương mạnh dạn thử nghiệm các thay đổi lớn với sự kiểm soát chặt chẽ - liên tục – kịp thời. Khẩn trương thay đổi cấu trúc tổ chức hoạt động để triệt để giảm chi phí hoạt động.

Các kịch bản được đề xuất trong năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Tăng trưởng 2025/2024
Tổng tài sản	8.163.104	12.505.735	53,20%
Tổng vốn huy động	7.016.853	10.975.455	56,42%
Dư nợ cho vay	6.299.656	11.790.827	87,17%
Tổng thu nhập hoạt động thuần	1.019.527	1.724.125	69,11%
Tổng lợi nhuận trước thuế	(155.668)	300.000	-
Tỷ lệ nợ xấu	5,02%	8,5%	

b. Định hướng hoạt động

Để thực hiện được các chỉ tiêu nêu trên, VietCredit tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ xuyên suốt trong mọi sản phẩm, dịch vụ cũng như công tác quản trị rủi ro, xác định đây là yếu tố cốt lõi để phát triển bền vững, nâng cấp nền tảng công nghệ và tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng.

Các sản phẩm và chiến lược định hướng trong năm 2025 như sau:

Sản phẩm	Cho vay tiền mặt cho khách hàng cá nhân (cho vay kỹ thuật số)	Thẻ tín dụng nội địa	Cho vay Micro SME (mSME) và SME
Mục tiêu	<ul style="list-style-type: none"> Tăng trưởng thị phần trong lĩnh vực cho vay tiêu dùng. Tối ưu hóa chi phí vận hành và nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro. 		<ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng nhu cầu bổ sung vốn kinh doanh Tối ưu hóa mô hình cho vay dựa trên dòng tiền thực tế.
Đối tượng	<ul style="list-style-type: none"> Nhóm khách hàng chưa có khả năng tiếp cận các dịch vụ tín dụng ngân hàng, đặc biệt là người lao động tự do, công nhân và nhân viên văn phòng có thu nhập trung bình. 	<ul style="list-style-type: none"> Thẻ tín dụng nội địa với hạn mức thấp, dễ dàng tiếp cận đại đa số khách hàng. 	<ul style="list-style-type: none"> Hộ kinh doanh
Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng AI Scoring để đánh giá tín dụng nhanh chóng, giảm thiểu tỷ lệ nợ xấu. Tích hợp đa dạng kênh thanh toán số, giúp khách hàng hoàn trả khoản vay một cách thuận tiện. 	<ul style="list-style-type: none"> Liên kết với hệ thống Napas để mở rộng khả năng chấp nhận thẻ tại các điểm POS, ATM và nền tảng thương mại điện tử. Áp dụng mô hình BNPL (Buy Now, Pay Later) nhằm đáp ứng xu hướng tiêu dùng mới. 	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng phân tích dữ liệu từ dòng tiền, kế toán, hóa đơn điện tử để đánh giá khách hàng và đánh giá tình hình tài chính Kết nối API với các ngân hàng và các công ty fintech để tối ưu hóa quy trình giải ngân và thu nợ

Công tác vận hành để triển khai và phát triển các sản phẩm nêu trên cần ứng dụng công nghệ & AI để tối ưu hóa nhằm nâng cao hiệu suất vận hành và mở rộng tệp khách hàng, tối ưu hóa chi phí nhân sự. Vai trò của chuyển đổi số, ứng dụng AI & big data giúp xây dựng mô hình đánh giá tín dụng tự động, giúp giảm thiểu tỷ lệ nợ xấu, kết nối dữ liệu từ viễn thông, thương mại điện tử, bảo hiểm và tài khoản ngân hàng để có đánh giá toàn diện về khách hàng, triển khai Machine Learning để điều chỉnh hạn mức vay dựa trên lịch sử tín dụng và hành vi và khả năng tài chính của khách hàng, phát triển ứng dụng VietCredit Digital Lending, cho phép khách hàng vay tiền và quản lý khoản vay hoàn toàn trực tuyến; tích hợp eKYC và Smart Contract để rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ.

Với những định hướng chiến lược này, VietCredit kỳ vọng sẽ đáp ứng tốt hơn nhu cầu tài chính của khách hàng, đồng thời khẳng định vị thế trong thị trường tài chính Việt Nam.



c. Kế hoạch xử lý nợ xấu

- Trong năm 2025, Công ty đặt mục tiêu tiếp tục xử lý, thu hồi hiệu quả các khoản nợ xấu đã bán cho VAMC và các khoản nợ xấu đã được mua lại nợ từ VAMC. Kế hoạch cụ thể đối với từng khoản nợ như sau:
 - Công ty CP Med-Aid Công Minh: Công ty thực hiện giảm giá khởi điểm và tiếp tục thực hiện phương án bán đấu giá khoản nợ tại tổ chức hành nghề đấu giá.
 - Công ty CP Thép lá Thống Nhất: làm việc định kỳ với khách hàng nhằm đạt mục tiêu thu hồi khoản nợ chậm nhất đến ngày 30/06/2025, đồng thời tạo điều kiện miễn, giảm lãi để KH tắt toán khoản nợ.
 - Công ty TNHH TM DV Ngân Trung: khoản nợ đã được Tòa án thụ lý, Công ty tiếp tục làm việc với Tòa án trong quá trình tố tụng tại Tòa. Song song thủ tục tố tụng, Công ty làm việc với chủ tài sản và KH nhằm giải chấp hoặc bán từng phần tài sản.
- Đối với các tài sản gắn xiết nợ là tàu biển: Công ty tiếp tục cho thuê các tàu CFC01, CFC02; Thực hiện bán đấu giá tàu CFC 04 và CFC 05 trong năm 2025.
- Đối với kế hoạch bán nợ năm 2025, Công ty trình kế hoạch bán các khoản nợ xấu tương đương 989 tỷ đồng nợ gốc.

Kết Luận

Kính thưa Đại hội, năm 2024 đã đem đến nhiều thách thức và biến động cho nền kinh tế toàn cầu cũng như trong nước. VietCredit đã chủ động điều chỉnh chiến lược, thích ứng nhanh chóng với những biến động của thị trường để cố gắng hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ được ĐHCĐ giao.

Đối với năm 2025, chúng tôi nhận thấy rằng nền kinh tế vẫn sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức. Tuy nhiên, chúng tôi quyết định tập trung vào các mục tiêu và chiến lược sau đây: phát triển khách hàng mục tiêu và đa dạng hóa, sản phẩm trọng tâm, bắt kịp cơ hội kinh doanh khi thị trường còn nhiều tiềm năng phát triển, duy trì và đảm bảo chất lượng tín dụng, quản lý chặt chẽ và tối ưu hóa các chi phí hoạt động, tiếp tục xử lý trái phiếu VAMC, xử lý các khoản nợ xấu ngoại bảng nhằm giảm tài sản không sinh lời khi có đủ tiềm lực tài chính.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

